TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO YÊN** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09 /2018/HNGĐ-ST
Ngày 19 tháng 9 năm 2018
V/v "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: ông Vũ Quang Đại.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Thế Xương;

2. Bà Phạm Thị Dung.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: ông Phan Quốc Vương, là Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân: không.

Ngày 19 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai, Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 59/2018/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2018 về việc: V/v "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2018 giữa:

1. Nguyên đơn: chị Đỗ Thị L, sinh năm 1993;

Trú tại: thôn Cốc Mằn, xã Xuân Quang, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai, có mặt.

2. Bị đơn: anh Nguyễn Văn L1, sinh năm 1983;

Trú tại: bản Tân Văn 2, xã Kim Sơn, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Đơn khởi kiện, tự khai và lời trình bày của chị Đỗ Thị L có nội dung như sau:

Chị L và anh Nguyễn Văn L1 đăng ký kết hôn vào năm 2009, sau khi kết hôn chỉ một thời gian ngắn chị L phát hiện anh L1 nghiện ma túy, năm 2006 anh L1 bị kết án về tội trộm cắp tài sản, năm 2007 anh L1 trở về địa phương vẫn tiếp tục nghiện ma túy và không chịu lao động sản xuất. Ngày 05 tháng 02 năm 2018 chị L và anh L1 đã thuận tình ly hôn theo Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn số 06/2018/QĐST-HNGĐ, của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên. Theo nội dung Quyết định về con chung giao cháu Nguyễn Tuấn A sinh ngày 29 tháng 3 năm 2010 cho anh L1 trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Nguyễn Khả V sinh ngày 21 tháng 6 năm 2014 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Tuy nhiên sau khi giao cháu Nguyễn Tuấn A cho anh L1 trực tiếp nuôi dưỡng chị L thấy anh L1 thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú, không nuôi dưỡng cháu A. Ngày 04 tháng 4 năm 2018 anh L1 bị Công an huyện Sa Pa bắt giữ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 26 tháng 4 năm 2018 anh L1 bị áp dụng biện pháp bắt buộc cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội thành phố Lào Cai, thời hạn là 14 tháng. Chị L xác định anh L1 không thể tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tuấn A được nên khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên giao cháu Nguyễn Tuấn A cho chị trực tiếp nuôi dưỡng. Chị L không yêu cầu anh L1 cấp dưỡng nuôi con chung.

Trong bản tự khai của anh Nguyễn Văn L1 có nội dung: anh L1 không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị L vì sau khi ly hôn chị L sẽ tiếp tục kết hôn, nên việc chăm sóc 02 con chung giữa anh L1 và chị L không đảm bảo.

Trong bản tự khai của cháu Nguyễn Tuấn A có nội dung: Sau khi chị L và anh L1 ly hôn Tòa án giao cháu A cho anh L1 trực tiếp nuôi dưỡng, nay chị L khởi kiện yêu cầu được nuôi dưỡng cháu A, cháu A nhất trí được sinh sống cùng chị L.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn vẫn giữ nguyên quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Chị Đỗ Thị L khởi kiện anh Nguyễn Văn L1 yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, hiện nay anh L1 có hộ khẩu thường trú tại bản Tân văn 2, xã Kim Sơn, huyện Bảo Yên. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án

nhân dân huyện Bảo Yên được quy định tại các Điều 28; 35 và 39 bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Chị L và anh L1 đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số: 06/2018/QĐST-HNGĐ Ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên. Theo nội dung Quyết định về con chung giao cháu Nguyễn Tuấn A sinh ngày 29 tháng 3 năm 2010 cho anh L1 trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Nguyễn Khả Vi sinh ngày 21 tháng 6 năm 2014 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Tuy nhiên sau khi giao cháu Nguyễn Tuấn A cho anh L1 trực tiếp nuôi dưỡng anh L1 không quan tâm chăm sóc cháu A. Hiện nay anh L1 đang bị áp dụng biện pháp bắt buộc cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội thành phố Lào Cai thời hạn là 14 tháng Vì vậy anh L1 không có thu nhập cũng như không trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tuấn A được. Chị L đã cung cấp được xác nhận mức thu nhập 7.000.000 đồng/01 tháng, chị có đủ điều kiện để nuôi 02 con.

Trong bản tự khai của cháu Nguyễn Tuấn A nhất trí được sống chùng chị L. Cần chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung của chị Đỗ Thị L. Giao cháu Nguyễn Tuấn A sinh ngày 29 tháng 3 năm 2010 cho chị Đỗ Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi cháu Anh đủ 18 tuổi. Anh L1 không phải cập dưỡng nuôi con chung.

[3] Về án phí nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 81, khoản 1, 3 Điều 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí của Tòa án.

1. Về con chung:

Chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Đỗ Thị L. Giao cháu Nguyễn Tuấn A sinh ngày 29 tháng 3 năm 2010 cho chị Đỗ Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi cháu Anh đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn L1 không phải cập dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Văn L1 có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2. Về án phí:

Anh Nguyễn Văn L1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng. Chị Nguyễn Thị L không phải chịu án phí sơ thẩm, hoàn trả chị Đỗ Thị L số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 00013876 ngày 02 tháng 7 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện (2);
- Chi cục THADS huyện (2);
- Các đương sự (2);
- Lưu Hsơ (2);
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Vũ Quang Đại